

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày: 27/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ôn Từ Hữu Yên và ôn Dương Đức Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ôn Nguyễn Văn Hoàn, Kiểm sát viên.

Vào hồi 7 giờ 30 phút, Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS Ngày 28/3/2022 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS Ngày 15/4/2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nuyễn Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Khôn. Sinh Ngày 10/12/1973 tại xã Thạch S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Sơn T, xã Thạch S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn H - Sinh năm 1951. Con bà Nguyễn Thị M - Sinh năm 1956. Anh, chị, em ruột có 05 Người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị N - Sinh năm 1978. Các con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Bố, mẹ, vợ, con bị cáo hiện sống tại xã Thạch S, huyện H, Hà Tĩnh.

Tiền án: Khôn;

Tiền sự: Ngày 20/01/2022, bị Công an huyện H ra Quyết Định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Ngày 28/01/2022 Nguyễn Văn Đ đã nộp số tiền phạt nói trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ Ngày 28/01/2022, hiện đang trú tại xã Thạch S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại Thôn Sơn T, xã Thạch S, huyện H. Có mặt

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại Thôn Sơn T, xã Thạch S, huyện H. Có mặt

3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại Thôn Sơn T, xã Thạch S, huyện H. Có mặt

Nười là chúN: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960, trú tại thôn Vạn Đ, xã Thạch S, huyện H. VẮN mặt

NỘI DUN VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có troN hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội duN vụ án được tóm tắt như sau:*

KhoảN 14 giờ 00 phút Ngày 24/01/2022, Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, trú tại Thôn Sôn T, xã Thạch S (gọi là T 1996) gặp và rủ Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, trú cùn thôn (gọi là T 1991) đánh bài và được T 1991 đồng ý. Sau đó, T 1996 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Đ nói “*Lên đây ta nhởi hời?*”, Đ biết T 1996 rủ đánh bạc thì đồng ý tham gia. T 1996 hẹn Đ ra bãi cây tràm thuộc Thôn Sôn T, xã Thạch S để đánh bạc nên Đ đi bộ từ nhà đến vị trí mà T 1996 đã hẹn. Còn T 1996 và T 1991 cùn đi bộ đến điểm hẹn; trên đườn đi T 1991 đã ghé vào quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960, trú tại thôn Vạn Đ, xã Thạch S mua 01 bộ bài Tulokhor loại 52 quân.

KhoảN 14 giờ 30 phút Ngày 24/01/2022, Nguyễn Văn T 1996, Nguyễn Văn T 1991 và Nguyễn Văn Đ gặp nhau tại bãi cây tràm thuộc Thôn Sôn T, xã Thạch S, huyện H rồi cùn nhau Nồi xuốN một bãi đất trống; các đối tượng thốN nhất đánh bạc với nhau bằN hình thức “Tiền lên miền Nm”, sát phạt nhau mỗi ván từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. KhoảN 15 giờ 15 phút cùn Ngày thì Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại Thôn Sôn T, xã Thạch S đi bộ qua khu vực bãi cây Tràm, nhìn thấy 03 đối tượng nói trên đaN đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc cùn.

Cách thức đánh bài “Tiền lên miền Nm” và tính thắN thua như sau: Các đối tượng sử dụN bộ bài Tulokhor 52 quân chia đều cho mỗi Người 13 quân bài. TroN đó, quy ước quân bài yếu nhất là 3 và theo thứ tự mạnh dần là 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A; quân bài mạnh nhất là quân bài 2. TroN 4 quân bài có cùn số (cùn giá trị) thì quân bài chất “Bích” được quy ước là yếu nhất, tiếp đến theo thứ tự mạnh dần là chất “Chuồn”, chất “Rô”, chất “Cỏ”, quân bài mạnh nhất troN bộ bài là 2 “Cỏ”. Đối với nhữN nhóm có từ 03 quân bài trở lên có số liên tiếp nhau (khôN cần cùn chất, cùn màu) thì gọi là “Sảnh”; nếu các “Sảnh” có cùn số lượN quân bài và số của quân bài lớn nhất bằN nhau thì “Sảnh” nào có quân bài lớn nhất mạnh hơn thì “Sảnh” đó mạnh hơn. Khi có từ 03 cặp đôi quân bài cùn số và liên tiếp nhau trở lên thì gọi là “Đôi thôn”; có 4 quân bài có cùn số gọi là “Tứ quý”. Đối với 03 “Đôi thôn” thì chặt được một quân bài 2 và chặt được 03 “Đôi thôn” có giá trị nhỏ hơn; “Tứ quý” chặt được một quân bài 2, chặt được 03 “Đôi thôn” và chặt được “Tứ quý” có giá trị nhỏ hơn; 04 “Đôi thôn” thì chặt được một quân bài 2, một đôi 2, 03 “Đôi thôn” và “Tứ quý”. Nếu một Người có bộ 05 “Đôi thôn” hoặc 06 đôi thườn (có 06 cặp đôi quân bài cùn số, khôN cần thiết pH liên tục nhau) hoặc “Tứ quý” 2 hoặc “Tứ quý” 3 hoặc “Sảnh” từ 3 đến A hoặc có từ 12 quân bài cùn màu (đỏ hoặc đen) trở lên thì được thắN luôn ván bài đó, gọi là “ThắN trắN”.

Ván bài đầu tiên, Người nào có quân bài 3 “Chuồn” là Người được đánh trước và đánh Nược theo chiều kim đồng hồ; còn từ ván thứ 2 trở đi, ai thắN ván trước đó sẽ là Người được đánh trước. Khi Người chơi đánh ra một quân bài hay một nhóm quân bài thì Người tiếp theo pH “Bắt” bằN một quân bài hay một nhóm quân bài lớn hơn. Nếu khôN “Bắt” được thì bỏ qua vòn đánh đó và Người này sẽ khôN được

đánh cho đến khi kết thúc vòng đó. Nếu Người chơi đánh xong mà không ai bắt được thì một vòng đánh kết thúc và Người này có quyền đánh tiếp theo.

Kết thúc một ván bài, mỗi Người thua phải trả cho Người thắng 10.000 đồng. Nếu có Người chưa đánh được quân bài nào thì gọi là “Lũ” và phải trả cho Người thắng 40.000 đồng. Nếu Người nào “Thắng trắng” thì mỗi Người thua phải trả cho Người thắng 40.000 đồng. Nếu một Người đánh hết 13 quân bài của mình mà quân bài lẻ đánh cuối cùng là 3 “Bích” thì gọi là “Đút 3 bích” và những Người còn lại phải trả 50.000 đồng.

Đến 15 giờ 30 phút cuối Ngày, khi Nguyễn Văn T 1996, Nguyễn Văn T 1991, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn Đ đánh sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an xã Thạch S, huyện H phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính. Tại hiện trường, Công an xã Thạch S thu giữ của vật gồm 950.000 đồng, 01 bộ bài Tulokho 52 quân và một số của vật liên quan.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện H đã xác định được số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Nguyễn Văn T 1996: 200.000 đồng, Nguyễn Văn T 1991: 250.000 đồng, Nguyễn Văn Đ 240.000 đồng và Nguyễn Văn Đ 260.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã làm rõ nhân thân, lý lịch của các đối tượng, trong đó xác định Nguyễn Văn Đ đánh có tiền sự về hành vi Đánh bạc; Nguyễn Văn T 1996, Nguyễn Văn T 1991 và Nguyễn Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự.

Vật chứng thu giữ bao gồm: Số tiền 950.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ kho 52 quân, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh da trời, số imei 356950091272191, gắn thẻ sim có số thuê bao 0911.751.894, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn T 1996) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số imei 352377080512045, gắn thẻ sim có số thuê bao 0918.527.990, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn Đ). Số vật chứng này hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện H quản lý theo quy định.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 30/CT-VKS - TH, Ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ Ngày bị cáo chấp hành án.

- *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp Nhà nước số tiền 950.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh da trời, số imei 356950091272191, gắn thẻ sim có số thuê bao 0911.751.894, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn T 1996) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen,

số imei 352377080512045, gắn thẻ sim có số thuê bao 0918.527.990, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn Đ). Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tulokho 52 quân;

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí theo quy Đ của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Nười có quyền lợi Nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì thêm.

- Lời nói sau của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những Người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những Người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những Người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những Người có quyền lợi Nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2022, tại Thôn Sơn T, xã Thạch S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T 1996, Nguyễn Văn T 1991 và Nguyễn Văn Đ đánh bạc bằng hình thức đánh “Tiến lên miền Nam” với tổng số tiền 950.000 đồng thì bị lực lượng Công an xã Thạch S, huyện H phát hiện. Tại thời điểm thực hiện hành vi, Nguyễn Văn Đ đánh có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc; các đối tượng còn lại gồm Nguyễn Văn T sinh năm 1996, Nguyễn Văn T sinh năm 1991, Nguyễn Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền. Số tiền mà bị cáo và các đối tượng liên quan sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ như Nguyễn Văn Đ bị Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc vào ngày 20/01/2022. Ngày 24/01/2022, Nguyễn Văn Đ tiếp tục có hành vi đánh bạc nên cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng Người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt*: Tuy số tiền mà bị cáo và các đồng tướN sử dụN vào mục đích đánh bạc khôn lớn nhưN đã làm ảnh hưởN đến trật tự trị an trên địa bàn và nếp sốN văn minh. Bị cáo là Nười nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mới bị côN an huyện H ra quyết Đ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội 4 Này nhưN bị cáo khôn lấy đó làm bài học, sửa chữa lỗi lầm, cải tạo bản thân, Ny lại tiếp tục phạm tội cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó, cần pH áp dụN hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính Nhiêm minh của pháp luật, giúp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành Nười có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình lượN hình cũN cần xem xét cho bị cáo troN quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít Nhiêm troN nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề Nhị HĐXX xử phạt bị cáo từ 06 tháN đến 09 tháN tù là phù hợp

[5] *Về hình phạt bổ suN*: Noài hình phạt chính, cần áp dụN khoản 3, Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ suN hình phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000 đôn đến 15.000.000 đôn.

[6] *Về xử lý vật chứN*: Xét các vật chứN: Số tiền 950.000 đôn; 01 bộ bài tulokho 52 quân; là nhữN côN cụ phươN tiện bị cáo sử dụN vào việc đánh bạc, cần căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu nộp Nân sách Nhà nước số tiền thu được và tiêu hủy các vật chứN khác khôn có giá trị sử dụN theo quy Đ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di độn nhấN hiệu Nokia 105 màu xanh da trời, số imei 356950091272191, gắn thẻ sim có số thuê bao 0911.751.894, đã qua sử dụN (thu của Nguyễn Văn T 1996) và 01 chiếc điện thoại di độn nhấN hiệu Masstel màu đen, số imei 352377080512045, gắn thẻ sim có số thuê bao 0918.527.990, đã qua sử dụN (thu của Nguyễn Văn Đ) là các côN cụ, phươN tiện liên quan đến hành vi phạm tội, vì thế Hội đôn xét xử xét thấy cần tịch thu hóa giá suN vào Nân sách nhà nước.

[7] *Về án phí và quyền khấN cáo*: Bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí và có quyền khấN cáo theo quy Đ của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: TroN vụ án này, cùn đánh bạc với Nguyễn Văn Đ còn có Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, do tồN số tiền sử dụN vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đôn và tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc nói trên các đồng tướN khôn có tiền án, tiền sự. Do đó, CôN an huyện H ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính bằN hình thức phạt tiền đối với các đồng tướN là phù hợp với quy Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.
2. *Về hình phạt*:
 - 2.1. *Hình phạt chính*:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ Ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.2. *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu nộp Nhà sách nhà nước số tiền 950.000 đồng (chín trăm năm mươi Nhìn đồng) (Theo ủy nhiệm chi lập Ngày 07/4/2022)

- Tịch thu hóa giá nộp vào Nhà sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh da trời, số imei 356950091272191, gắn thẻ sim có số thuê bao 0911.751.894, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn T 1996) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số imei 352377080512045, gắn thẻ sim có số thuê bao 0918.527.990, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn Đ)

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tulokho 52 quân.

(*Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng lập Ngày 12/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H*).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm Nhìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi Nhĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 Ngày, kể từ Ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ; VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Huệ

